

Số: 2674 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-P ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2156/TTr-SVHTTDL ngày 26/11/2024 về việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Văn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung phê duyệt đối với 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại các số thứ tự: 24, 25 mục III điểm A Phần I, 1, 2 điểm B Phần I; 24, 25 mục III điểm A Phần II, 1, 2 điểm B Phần II Phụ lục kèm theo Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Cổng TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7, VP11. ✓



CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH, UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
I	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường
II	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HOA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

- Mã số TTHC: 1.001008.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến toàn phần), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng Quản lý văn hóa. <p>Hồ sơ (1 bộ) gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> (1) Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ). (2) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự. 	0,5 ngày làm việc	Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.
Bước 2	Phòng Quản lý văn hóa	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường. - Báo cáo lãnh đạo. 	06 ngày làm việc	Dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (mẫu số 02 tại Phụ lục

		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt dự thảo, trình Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Phụ trách xem xét ký Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.		ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP), kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan.
Bước 3	Sở VH TTDL	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Phụ trách xem xét ký Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.	02 ngày làm việc	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.
		Văn phòng Sở	- Cấp số, đóng dấu văn bản, lưu hồ sơ. - Trả kết quả cho phòng chuyên môn.	0,5 ngày làm việc	
Bước 4	Phòng Quản lý văn hóa	Chuyên viên	Lưu, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày làm việc	- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình. - Trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	0,5 ngày làm việc	- Giấy biên nhận trả kết quả. - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

- Mã số TTHC: 1.000922.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành	Chuyên viên tiếp nhận và	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp	0,5 ngày	

	chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	trả kết quả	hồ sơ nộp trực tuyến toàn phần), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho phòng Quản lý văn hóa. Hồ sơ (1 bộ) gồm: Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ).		Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.
Bước 2	Phòng Quản lý văn hóa	Chuyên viên	- Xử lý thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường. - Báo cáo lãnh đạo.	04 ngày	Dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường (mẫu số 04 phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP), kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan.
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt dự thảo, trình Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Phụ trách xem xét ký Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường.		
Bước 3	Sở VHTTDL	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Phụ trách xem xét ký Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường.	01 ngày	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường.
		Văn phòng Sở	- Cấp số, đóng dấu Văn bản, lưu hồ sơ. - Trả kết quả cho phòng chuyên môn.	0,5 ngày	
Bước 4	Phòng Quản lý văn hóa	Chuyên viên	Lưu, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường (kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình. - Trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	0,5 ngày	- Giấy biên nhận trả kết quả. - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh vũ trường hoặc trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

1. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- Mã số TTHC: 1.000903.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	<p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: chuyên viên kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận gửi phiếu hẹn và in phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu hồ sơ hợp lệ), phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định cập nhật vào Cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển phòng Văn hóa và Thông tin. Không tiếp nhận (nếu hồ sơ không hợp lệ) và hướng dẫn bổ sung hồ sơ bằng phiếu để hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến: Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận (nếu hồ sơ hợp lệ) chuyển phòng Văn hóa và Thông tin, trường hợp không hợp lệ từ chối nhận hồ sơ và nêu lý do từ chối nhận hồ sơ.</p> <p>Hồ sơ 01 bộ, gồm:</p> <p>(1) Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ).</p> <p>(2) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.</p>	0,5 ngày làm việc	Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.

Bước 2	Phòng Văn hóa và Thông tin	Lãnh đạo Phòng	Phê duyệt hồ sơ và giao cho chuyên viên phụ trách triển khai thực hiện.	06 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy phép Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP); kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan.
		Chuyên viên	- Thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke, dự thảo Giấy phép Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; - Báo cáo lãnh đạo kết quả thẩm định hồ sơ (nếu đủ điều kiện yêu cầu tổ chức/cá nhân nộp phí theo quy định; nếu không đủ điều kiện có văn bản trả lời tổ chức/cá nhân)		
		Lãnh đạo Phòng	Phê duyệt dự thảo Giấy phép, trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách ký giấy phép.		
Bước 3	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách xem xét ký Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.	02 ngày làm việc	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do (kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan).
		Văn thư	- Cấp số, đóng dấu Giấy phép, lưu hồ sơ; - Chuyển kết quả về phòng Văn hóa và Thông tin.	0,5 ngày làm việc	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.
Bước 4	Phòng Văn hóa và Thông tin	Chuyên viên	Lưu, trả kết quả chuyển Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Vào sổ theo dõi và trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân. - Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình.	0,5 ngày làm việc	- Phiếu biên nhận kết quả. - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

2. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- Mã số TTHC: 1.000831.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 07 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	<p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: chuyên viên kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận gửi phiếu hẹn và in phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu hồ sơ hợp lệ), phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định chuyển phòng Văn hóa và Thông tin. Không tiếp nhận (nếu hồ sơ không hợp lệ) và hướng dẫn bổ sung hồ sơ bằng phiếu để hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến: Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận (nếu hồ sơ hợp lệ) chuyển phòng Văn hóa và Thông tin, nếu không hợp lệ từ chối nhận hồ sơ và nêu lý do từ chối nhận hồ sơ.</p> <p>Hồ sơ (01 bộ), gồm: Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ).</p>	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.
Bước 2	Phòng Văn hóa và Thông tin	Lãnh đạo Phòng	Phê duyệt hồ sơ và giao cho chuyên viên phụ trách triển khai thực hiện.	03 ngày	Dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 04 phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP), kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan.
		Chuyên viên	<p>- Xử lý hồ sơ, thẩm định nội dung điều chỉnh theo yêu cầu cá nhân/doanh nghiệp, dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;</p> <p>- Báo cáo lãnh đạo kết quả thẩm định hồ sơ.</p> <p>(nếu đủ điều kiện yêu cầu tổ chức/cá nhân nộp phí theo quy định; nếu không đủ điều kiện có văn bản trả lời tổ</p>		

			chức/cá nhân)		
		Lãnh đạo Phòng	Phê duyệt dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách xem xét ký Giấy phép. Trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.		
Bước 3	UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách xem xét ký Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.	02 ngày	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do (kèm theo hồ sơ và các văn bản có liên quan)
		Văn thư	- Cấp số, đóng dấu Giấy phép, lưu hồ sơ; - Chuyển kết quả phòng Văn hóa và Thông tin.	0,5 ngày	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;
Bước 4	Phòng Văn hóa và Thông tin	Chuyên viên	- Lưu, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	0,5 ngày	
Bước 5	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Vào sổ theo dõi và trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân. - Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình.	0,5 ngày	- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (hồ sơ trực nhận trực tiếp). - Phiếu biên nhận kết quả.